

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ TƯ VẤN
CONSULTING SERVICE AGREEMENT

(Số/No.:/VNC-2025)

Hôm nay, ngày tháng năm, tại

Today, date....., at.....

Chúng tôi gồm có/*We are:*

BÊN NHẬN DỊCH VỤ TƯ VẤN (BÊN A)/ CONSULTING AGENCY (PARTY A):

CÔNG TY TNHH VNC TRAVEL/VNC TRAVEL CO., LTD.

Địa chỉ/*Address:* 343 Hoàng Sa, P. Tân Định, Q.1, TP. HCM, Vietnam

Điện thoại/*Tel:* (+84) (0) 90 745 1394

Mã số thuế/*Tax code:* 0318924363

Đại diện/*Representative:* Thomas Schofield Roland Divers

Chức vụ/*Position:* Giám đốc/*Director*

BÊN THUÊ DỊCH VỤ TƯ VẤN (BÊN B)/ CLIENT HIRING CONSULTING SERVICES (PARTY B):

Địa chỉ/*Address:*

Điện thoại/*Tel:*

Mã số thuế/*Tax code:*

Đại diện/*Representative:*

Chức vụ/*Position:*

Hai Bên cùng thỏa thuận ký Hợp đồng với những nội dung sau:

Both Parties agree to enter this Agreement upon the following terms and conditions:

ĐIỀU 1: PHẠM VI CÔNG VIỆC

ARTICLE 1: SCOPE OF WORK

1.1 Nội dung: Bên B thuê Bên A tư vấn thực hiện dịch vụ quảng cáo dưới hình thức đăng banner quảng cáo trên website: www.vietnamcoracle.com (sau đây gọi tắt là “website”) theo quy định pháp luật.

Content: Party B engages Party A to provide consulting service on advising in the form of placing an advertising banner on the website: www.vietnamcoracle.com (hereafter referred as “website”) in compliance with applicable law.

1.2 Chi tiết: Bên B sẽ đưa ra những yêu cầu về các hạng mục như sau, bên A sẽ đưa ý kiến tư vấn để đạt được yêu cầu của của bên B.

Party B will present the following requirements for each item, and Party A will provide consulting opinions to help meet Party B's requirements:

- **Số lượng banner/Banner quantity:**
- **Loại banner và kích thước/Banner type and size:**
- **Vị trí đặt banner/Banner placement:**

ĐIỀU 2: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

ARTICLE 2: CONSULTING FEE AND PAYMENT METHOD

2.1. Tổng chi phí dịch vụ tư vấn theo Hợp đồng là: đồng (Bằng chữ.....)

The total cost of this consulting service is: VND (In words:)

Giá này đã bao gồm 8% VAT

Price includes 8% VAT

Giá tư vấn sẽ được giữ cố định và được điều chỉnh nếu có sự đồng ý giữa 2 bên và Bên A sẽ gửi thông báo trước cho Bên B.

The consulting fees shall remain fixed and may only be adjusted upon mutual agreement of both parties. Party B shall be notified in advance.

2.2. Bên B sẽ thanh toán 100% phí dịch vụ cho Bên A theo hình thức chuyển khoản. Chi phí chuyển khoản sẽ do Bên B chịu. Thông tin chuyển khoản như sau:

Party B shall pay 100% of the service fee to Party A by bank transfer. All bank transfer charges shall be borne by party B. The bank transfer details are as follows:

Tên tài khoản/Account name: CÔNG TY TNHH VNC TRAVEL

Số tài khoản/Account number: 1057804188

Tại ngân hàng/Bank's name: Ngân hàng TMCP Vietcombank

ĐIỀU 3: THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIA HẠN DỊCH VỤ TƯ VẤN

ARTICLE 3: CONSULTING SERVICES PERIOD AND RENEWAL

3.1 Sau khi ký Hợp đồng, nhận được thanh toán và yêu cầu từ Bên B, Bên A sẽ thực hiện tư vấn và gửi thông báo bằng văn bản (email) cho Bên B ngay sau đó.

After the Agreement is signed, and Party A has received full payment and the requirement from Party B, Party A shall perform consulting service and notify Party B in writing (email) immediately thereafter.

3.2 Thời gian thực hiện tư vấn là: (...) tháng tính từ ngày đăng quảng cáo trên website.

The consulting period is (...) month(s) commencing from the date the advertisement is published on the website.

3.3 Bên A sẽ gửi email thông báo đến Bên B năm (05) ngày làm việc trước khi dịch vụ tư vấn hết hạn. Nếu Bên B muốn Bên A tiếp tục thực hiện dịch vụ tư vấn, hai Bên sẽ ký phụ lục gia hạn Hợp đồng.

Party A shall send an email notification to Party B five (5) working days prior to the expiration of the current term of consulting services. If Party B wishes to continue the services, the Parties shall sign an addendum to extend the Agreement.

Nếu Bên A không nhận được phản hồi từ Bên B về việc gia hạn thì dịch vụ tư vấn sẽ được tự động được chấm dứt vào ngày hết hạn theo quy định trên Hợp đồng.

If Party A does not receive any response from Party B regarding the consulting renewal, Party A's services shall be automatically stopped.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

ARTICLE 4: RIGHTS & OBLIGATIONS OF THE PARTIES

4.1 Quyền và nghĩa vụ của Bên A/Rights and obligations of Party A

- Yêu cầu Bên B cung cấp thông tin trung thực và chịu trách nhiệm về nội dung, theo quy định tại Điều 1 của Hợp đồng

Party A has the right to request Party B to provide accurate, truthful advertising information and take responsibility for its content, in accordance with Article 1 of this Agreement

- Thực hiện dịch vụ tư vấn theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng
Party A shall perform the consulting service in accordance with the Agreement
- Nhận đủ phí dịch vụ tư vấn theo quy định tại Điều 2 của Hợp đồng

Party A shall be entitled to receive full consulting service fee from Party B as provided in Article 2 of this Agreement

4.2 Quyền và nghĩa vụ của Bên B/Rights and obligations of Party B

- Đảm bảo các nội dung, tư liệu cung cấp cho bên A để thực hiện dịch vụ là tuân thủ các quy định của pháp luật về báo chí, xuất bản, thông tin. Nếu có bất kỳ sự kiện tụng, khiếu nại hoặc thiệt hại liên quan đến nội dung tư liệu thì, Bên B sẽ chịu toàn bộ trách nhiệm và Bên A có quyền ngừng cung cấp dịch vụ tư vấn.
Party B shall ensure that all content and materials provided to Party A for service execution comply with legal regulations on journalism, publishing, and information. In the event of any litigation, complaint, or damage related to such content or materials, Party B shall bear full responsibility, and Party A reserves the right to suspend its consulting services.
- Kiểm tra và giám sát việc thực hiện dịch vụ tư vấn của Bên A theo thỏa thuận
Party B shall have the right to inspect and supervise Party A's performance of consulting services in accordance with the Agreement
- Thanh toán phí dịch vụ tư vấn theo quy định tại điều 2 của Hợp đồng
Party B shall make full payment of the consulting service fees stipulated in Article 2 of this Agreement

ĐIỀU 5: HỦY VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

ARTICLE 5: CANCELLATION AND TERMINATION OF THE AGREEMENT

5.1 Một khi Hợp đồng được ký kết và việc thanh toán được thực hiện thì số tiền thanh toán sẽ không được hoàn lại nếu như Bên B muốn hủy dịch vụ tư vấn, trừ khi có sự đồng ý bằng văn bản giữa hai Bên.

Once the Agreement has been signed and payment has been made, the payment shall be non-refundable if party B wishes to cancel the consulting services, unless otherwise agreed in writing by both Parties.

5.2. Hợp đồng sẽ được tự động thanh lý khi kết thúc dịch vụ nếu không có sự đồng ý gia hạn bằng văn bản của bên B.

This Agreement shall be automatically terminated upon the performance of services completed unless Party B agrees in writing to renew the services.

5.3. Bất kỳ Bên nào cũng có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng nếu như Bên còn lại vi phạm các quy định của pháp luật, hoặc vi phạm một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ của Bên đó theo Hợp đồng.

Either Party shall have the right to unilaterally terminate the Agreement if the other Party violates applicable law provisions, or breaches part or all of its obligations under this Agreement.

ĐIỀU 6: ĐIỀU KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

ARTICLE 6: FORCE MAJEURE

6.1 Sự kiện bất khả kháng là sự kiện khách quan, không thể lường trước được, ảnh hưởng đến khả năng của một Bên trong việc thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và hợp lý. Theo quy định tại điều khoản này, bất kỳ sự kiện nào sau đây được coi là sự kiện bất khả kháng (“Sự kiện bất khả kháng”):

A force majeure event is an objectively unforeseeable event that affects a Party's ability to perform its obligations under this Agreement and cannot be overcome despite taking all necessary and reasonable measures. In accordance with this provision, the occurrence of any of the following events shall be deemed a force majeure event (“Force Majeure Event”):

- Các sự kiện phát sinh từ bạo loạn, chiến tranh, tình trạng khẩn cấp quốc gia, khủng bố, hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, bão, sóng thần hoặc các thảm họa thiên nhiên khác, hoặc các sự kiện nằm ngoài khả năng kiểm soát của con người, hoặc các sự kiện vượt ngoài khả năng kiểm soát của chủ sở hữu website như sự cố máy chủ (hosting), tấn công mạng, sự cố vi-rút, v.v.

Events arising from riots, war, national emergency, terrorism, fire, flood, earthquake, storm, tidal waves, or other natural disasters, or other events beyond human control, or events beyond the control of the website owner such as hosting matters, hacking & virus issues, etc.

- Các sự kiện phát sinh từ việc một Bên phải tuân thủ các quyết định hoặc yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hoặc các trường hợp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Events arising from a Party being required to comply with decisions or requests of competent State authorities, or other cases as prescribed by applicable law.

6.2 Khi xảy ra Sự kiện bất khả kháng, Bên bị ảnh hưởng phải thông báo cho Bên kia bằng văn bản ngay khi được biết về sự kiện đó, hoặc muộn nhất trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày xảy ra Sự kiện bất khả kháng, hoặc trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày Sự kiện bất khả kháng chấm dứt, và cung cấp tài liệu chứng minh (nếu có). Bên bị ảnh hưởng phải thực hiện mọi biện pháp cần thiết để giảm thiểu tác động của Sự kiện bất khả kháng và vẫn tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng mà không bị ảnh hưởng bởi Sự kiện bất khả kháng.

Upon the occurrence of a Force Majeure Event, the affected Party must notify the other Party in writing as soon as they are informed of such matter, or latest within fifteen (15) days from the date the Force Majeure Event occurs or within five (5) business days from the date the Force Majeure Event ends, and provide documentation proving the Force Majeure Event, if available. The affected Party shall take all necessary measures to mitigate the impact of the Force Majeure Event and shall continue to perform its obligations under the Agreement that are not affected by the Force Majeure Event.

ĐIỀU 7: PHÁP LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

ARTICLE 7: GOVERNING LAWS & DISPUTE RESOLUTION

7.1 Hợp đồng này được giải thích và điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam.

This Agreement shall be construed and governed by the laws of the Socialist Republic of Vietnam.

7.2 Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được ưu tiên giải quyết trên tinh thần thương lượng và hòa giải giữa hai Bên. Nếu không thể giải quyết bằng thương lượng, thì việc tranh chấp sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung Tâm Trọng Tài Quốc Tế (VIAC) theo Quy Tắc Tổ Tụng Trọng Tài.

In the event of any dispute arising out of or in connection with this Agreement, the Parties shall first attempt to resolve the dispute through negotiation and amicable settlement in the spirit of mutual understanding and respect for each other's rights and interests. If the dispute cannot be resolved through negotiation, it shall be finally settled by arbitration at the Vietnam International Arbitration Center (VIAC) in accordance with its Arbitration Rules.

7.3 Các Bên thỏa thuận rằng bất kỳ thủ tục trọng tài nào được khởi kiện theo điều khoản này sẽ được tiến hành theo thủ tục rút gọn được quy định tại Điều 37 của Quy Tắc Tổ Tụng Trọng Tài của VIAC. Hội đồng Trọng tài sẽ bao gồm ba (03) trọng tài viên: mỗi Bên sẽ chỉ định một trọng tài viên, và hai trọng tài viên do các Bên chỉ định sẽ cùng nhau lựa chọn trọng tài viên thứ ba. Địa điểm trọng tài sẽ là Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

The Parties agree that any arbitration commenced pursuant to this clause shall be conducted in accordance with the Expedited procedure set out in Article 37 of the VIAC Rules of Arbitration. The arbitral tribunal shall consist of three (3) arbitrators: each Party shall appoint one arbitrator, and the two arbitrators thus appointed shall select the third arbitrator. The seat of arbitration shall be Ho Chi Minh City, Vietnam.

7.4 Tất cả các chi phí liên quan đến thủ tục trọng tài, bao gồm nhưng không giới hạn ở chi phí đi lại, lưu trú, phí luật sư, công chứng, chứng thực và chuẩn bị chứng cứ (nếu có), sẽ do Bên thua kiện chịu.

All costs related to the arbitration, including but not limited to travel, accommodation, lawyers' fees, notarization, certification, and preparation of evidence (if any), shall be borne by the losing Party.

ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

ARTICLE 8: GENERAL PROVISIONS

8.1 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ tự động thanh lý khi hoàn thành dịch vụ tư vấn và không có văn bản gia hạn từ Bên B.

This Agreement shall take effect from the date of signing and will be automatically terminated upon the performance of services completed, unless renewed in writing by Party B.

8.2 Hai Bên cam kết thực hiện đầy đủ và đúng nội dung Hợp đồng đã ký

Both Parties undertake to fully and properly perform their obligations under this Agreement.

8.3 Hợp đồng được lập thành hai (02) bản song ngữ Việt – Anh. Mỗi Bên giữ một (01) bản và có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa nội dung tiếng Việt và tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên.

This Agreement is made into two (2) bilingual copies in Vietnamese and English. Each Party shall keep one (1) copy of equal legal validity. In the event of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
REPRESENTATIVE OF PARTY A
GIÁM ĐỐC/DIRECTOR**

**ĐẠI DIỆN BÊN B
REPRESENTATIVE OF PARTY B
GIÁM ĐỐC/DIRECTOR**

THOMAS SCHOFIELD ROLAND DIVERS